

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H
Tỉnh Thanh Hóa

Số: 24/2022/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

H, ngày 02 tháng 3 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 30/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 02 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Minh Ch, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Thôn X, xã L, huyện Th, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Anh Hoàng Ngọc V, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Thôn 1 L, xã Đ, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào các Điều 212; Điều 213; Điều 144 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55; 58; 81; 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào Điều 6; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Minh Ch và anh Hoàng Ngọc V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con: Công nhận cháu Hoàng Gia N, sinh ngày 24/01/2017 là con chung của anh Hoàng Ngọc V và chị Trần Thị Minh Ch; chị Trần Thị Minh Ch trực tiếp chăm sóc, nuôi

dưỡng cháu Hoàng Gia N; anh Hoàng Ngọc V có quyền thăm nom chăm sóc con chung; chị Ch và các thành viên trong gia đình không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Trần Thị Minh Ch không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản: Hai bên không yêu cầu giải quyết.

Án phí: Chị Trần Thị Minh Ch tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/0011136 ngày 15 tháng 02 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H; chị Trần Thị Minh Ch được nhận lại 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành (ngày 02/3/2022) và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND xã Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Tú